

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2020/TLST - DS, ngày 26 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phan Văn T, sinh năm: 1963

Địa chỉ cư trú: Khu vực 2, phường 5, thành phố VT, tỉnh HG.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Dương Nhân H, sinh năm: 1984

Địa chỉ cư trú: Khu vực 1, phường 3, thành phố VT, tỉnh HG.

(Văn bản uỷ quyền ngày 20/7/2020)

Bị đơn: Ông Huỳnh Minh H, sinh năm 1981

Địa chỉ cư trú: Ấp 2, xã Xà Phiên, huyện LM, tỉnh HG.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Dương Nhân H là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Phan Văn T và bị đơn ông Huỳnh Minh H cùng thống nhất số tiền còn nợ là 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng). Trong đó, số tiền vốn là 263.000.000 đồng (hai trăm sáu mươi ba triệu đồng) và tiền lãi là 37.000.000 đồng (ba mươi bảy triệu đồng).

Bị đơn ông Huỳnh Minh H đồng ý trả cho nguyên đơn ông Phan Văn T số tiền còn nợ là 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng). Trong đó, số tiền vốn là 263.000.000 đồng (hai trăm sáu mươi ba triệu đồng) và tiền lãi là 37.000.000 đồng (ba mươi bảy triệu đồng), khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ vốn gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Huỳnh Minh H phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Nguyên đơn ông Phan Văn T được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.692.500 đồng (bảy triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn năm trăm đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0001773 phiếu lập ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

Huỳnh Minh Chánh